

Bản án số: 76/2018/HSST
Ngày 14 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Doãn Văn Sáng

2. Ông Bùi Đức Khoa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Thủy – Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Phạm
Hoàng Chính – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, thành
phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số
73/2018/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
80/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn X, sinh năm 1985; trú tại: Thôn B, xã A, huyện T, thành phố Hải
Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo:
Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H, sinh năm 1952
(đã chết) và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1952; chưa có vợ con; chưa có tiền án, tiền
sự. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 5 năm 2017 đến ngày 10/5/2018 chuyển
tạm giam; có mặt.

Người làm chứng: Anh Trần Mạnh M, sinh năm 1991; trú tại: Thôn A, xã A,
huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án được tóm tắt như sau: Hồi 21 giờ 00 ngày 03/5/2018, Tổ công tác Đội Cảnh sát
điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện T kết hợp cùng Công an Đoàn Vsip và
Công an xã A bắt quả tang Phạm Văn X có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy
để sử dụng cho bản thân tại nhà của X ở thôn B, xã A, huyện T, thành phố Hải
Phòng. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của X đang mặc 01 túi nylon màu

vàng đựng 01 túi nylon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; tại túi quần phía sau bên trái X đang mặc 01 túi nylon (kích thước 02cm x 2,5cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 dao lam; 01 mảnh giấy bạc (kích thước 04cm x 05cm), 01 bật lửa, 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế, 01 tàu tự quần đã cháy một phần thu giữ tại mặt đệm phía trong gian nhà bên trái. Quá trình bắt giữ, tại nơi ở của X còn có Trần Mạnh M, sinh năm 1991, trú tại thôn AH, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng đang ngồi cạnh X. Thu giữ của M 01 xe mô tô biển kiểm soát 15G1-233.57 của. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và đưa X, M về trụ sở Công an xã A giải quyết (bút lục: 14 - 17).

Tại Kết luận giám định số 221/KLGD (Đ6) ngày 07/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong 01 túi nylon Công an thu giữ ở túi quần phía trước bên phải của X là ma túy, có khối lượng 0,2134 gam, là loại Heroine. Tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nylon Công an thu giữ ở túi quần phía sau bên trái của X có khối lượng 4,3245gam không phải chất ma túy (bút lục 31).

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn X khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên thường xuyên mua ma túy về sử dụng. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/5/2018, X một mình đến khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua của một người không quen biết 01 gói Heroine giá 100.000 đồng và 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Khi mua được ma túy, X cất giấu vào trong túi quần và gọi điện cho Trần Mạnh M là em họ đến đón X về nhà. X không nói cho M biết việc cất giấu ma túy trong người. Khi cả hai về đến nhà X, không thấy có người ở nhà, X cất một phần ma túy Heroine để X và cùng M sử dụng. Cả hai vừa sử dụng xong thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng như nội dung nêu trên. Đối với số tinh thể màu trắng Công an thu giữ tại túi quần phía sau của X. Quá trình điều tra, X khai nhận: khi giao dịch mua bán ma túy với người đàn ông không quen biết ở khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng, X hỏi mua ma túy đá với giá 200.000đồng. X nhận số tinh thể này từ người đàn ông đó đưa cho cùng Heroine. Mua xong X cất ngay vào túi quần phía sau của mình đang mặc. X nghĩ đó là ma túy đá, chưa kịp sử dụng thì bị công an bắt quả tang. Đến khi Cơ quan công an thông báo số tinh thể màu trắng trên không phải là ma túy thì lúc này X mới biết (bút lục: 62 - 89).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Mạnh M khai: M là em họ của X, bản thân M cũng nghiện ma túy. M không biết việc X mua và cất giấu ma túy trong người. Việc M đón X từ khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng về T là do tình cảm gia đình, X nhờ thì M đi đón, M không được X hứa hẹn cho sử dụng ma túy cùng. Việc M được X cho sử dụng ma túy không mất tiền (bút lục: 46 - 54).

Vật chứng của vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định, số tinh thể màu trắng không phải là ma túy (phong bì niêm phong số 221/PC54); 01 bộ đồ sử dụng ma

túy đá tự chế, 01 tàu quần đã cháy một phần; 01 dao lam; 01 mảnh giấy bạc (kích thước 04cm x 05cm); 01 bật lửa ga chuyên Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

Tại Cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 20 tháng 8 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố Phạm Văn X về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, còn có đối tượng bán ma túy cho X, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15G1-23357, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn Lâm, sinh năm 1986, trú tại thôn AH, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng. Anh Lâm cho M mượn xe làm phương tiện đi lại, không biết việc M dùng chiếc xe mô tô trên để đón Phạm Văn X sau khi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Lâm.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn X từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04 tháng 5 năm 2018. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo Phạm Văn X tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với Kết luận giám định số 221/KLGD (Đ6) ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Do nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/5/2018, Phạm Văn X sang khu vực đường tàu thuộc nội thành Hải Phòng mua và cất giữ trái phép 01 túi nylon chứa ma túy có khối lượng 0,2134 gam Heroin. Đối với 01 túi nylon chưa tinh thể lỏng có khối lượng là 4,3245 gam qua giám định không phải là chất ma túy

tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện ý thức chủ quan của bị cáo là đi mua ma túy đá và khi mua được 01 gói tinh thể hết 200.000 đồng bị cáo nghĩ là ma túy đá nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi này. Hêrôin là chất ma túy được quy định trực tiếp trong Bộ luật hình sự. Bị cáo X là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cá nhân không được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền mà tự ý giữ, cất giấu ma túy là trái pháp luật. Nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo vẫn mua và cất giữ ma túy trong người để sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, kết luận bị cáo Phạm Văn X phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Mặt khác, Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, hạ thấp phẩm giá con người. Ma túy còn là tác nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ AIDS, reo rắc cái chết trắng trong cộng đồng. Nhà nước ta đã có chính sách xử lý nghiêm khắc đối với loại tội phạm này song tình hình tội phạm về ma túy vẫn đang có diễn biến phức tạp. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân bị cáo.

Vụ án được xét xử công khai lưu động tại địa phương hôm nay không những là bài học nghiêm khắc đối với bị cáo mà còn có tác dụng răn đe đối với các đối tượng khác đang manh nha có ý định phạm tội, góp phần ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn ma túy, giành lại sự trong sạch cho địa bàn, đáp ứng kịp thời yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo X không có tài sản riêng và không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên đang quản lý: Sổ ma túy còn lại sau giám định, sổ tinh thể màu trắng không phải là ma túy (phong bì niêm phong số 221/PC54); 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế, 01 tẩu quần đã cháy một phần; 01 dao lam; 01 mảnh giấy bạc (kích thước 04cm x 05cm); 01 bật lửa ga. Xét vật chứng nêu trên là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Phạm Văn X 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 5 năm 2018.

Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy Sổ ma túy còn lại sau giám định, sổ tinh thể màu trắng không phải là ma túy (phong bì niêm phong số 221/PC54); 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế, 01 tẩu quần đã cháy một phần; 01 dao lam; 01 mảnh giấy bạc (kích thước 04cm x 05cm); 01 bật lửa ga (Vật chứng có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Phạm Văn X được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Văn X có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ, HCTP.

Lương Ngọc Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Đức Hân

Đổng X Dũng

Lương Ngọc Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Hữu Văn

Nguyễn Thị Hồng

Lương Ngọc Anh

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- VKS
- Kiểm tra
- Bị cáo
- Bị hại
- Công an TP
- L- u HS
- THA

Lê Văn Trang